

## KẾ HOẠCH

### Bảo vệ hành lang ven suối, khu vực có giá trị bảo tồn cao

#### Kính gửi: UBND tỉnh Đăk Lăk & Các bên liên quan (Quan tâm)

Thực hiện kế hoạch quản lý rừng bền vững, Công ty TNHH MTV LN EaWy xây dựng kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối và khu vực có giá trị bảo tồn cao năm 2022.

#### I. Hành lang ven suối

1. Hiện trạng hành lang ven suối và diện tích rừng tự nhiên khu vực chứng chỉ rừng.

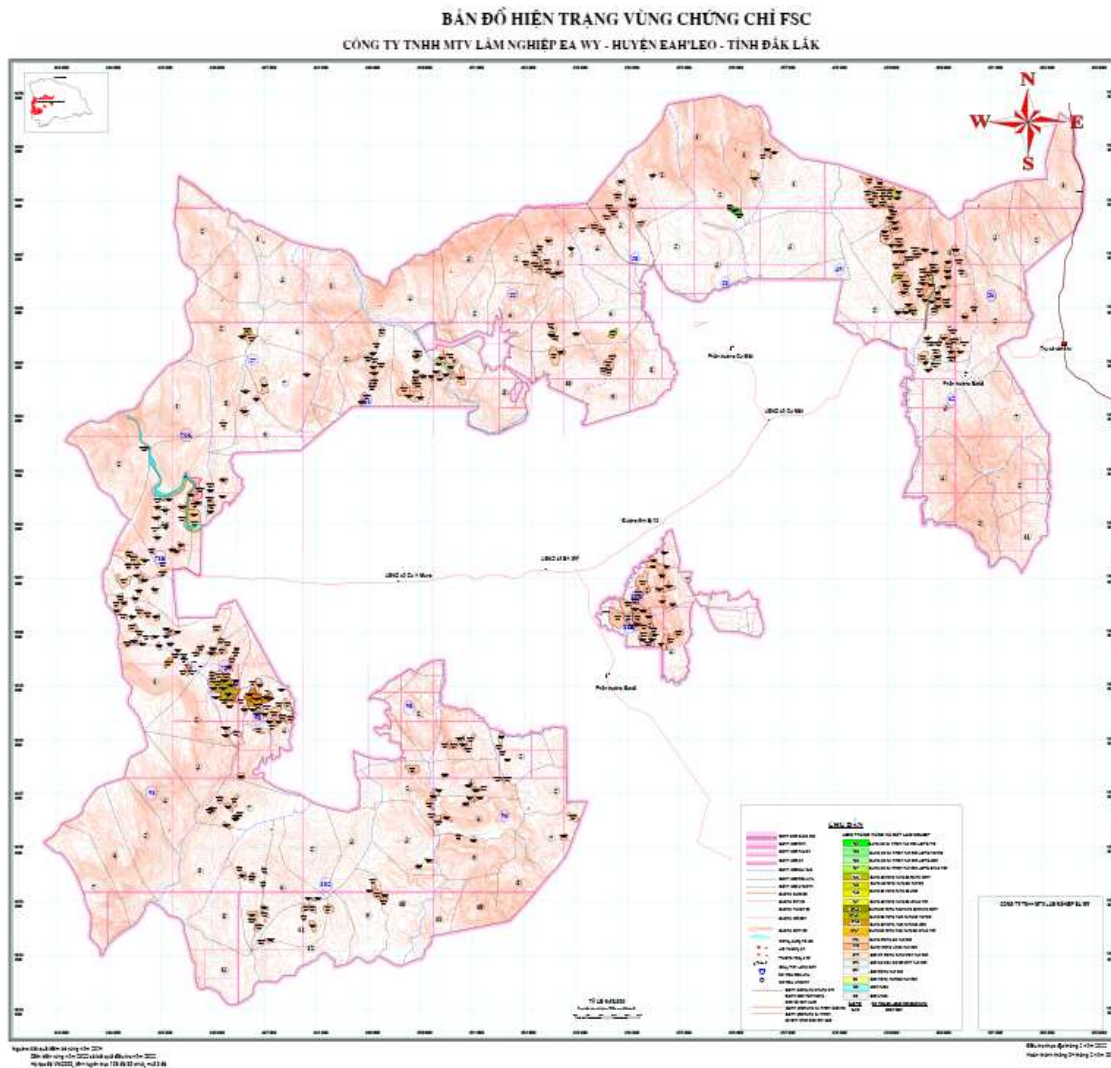
**Bảng 1: Hiện trạng hành lang ven suối, khu vực bảo vệ và khu vực có giá trị bảo tồn cao trong vùng chứng chỉ rừng**

Đơn vị: ha

ST T	Xã	Tiê u khu	Khoản h	Lô	Diện tích HLVS	Diện tích rừng tự nhiên	Khu vực HCV	Tổng
	<b>Tổng</b>				<b>2,58</b>	<b>19,74</b>	<b>25,22</b>	<b>47,54</b>
1	Cư Một	51	2	9		-	0,48	0,48
2	Cư Một	51	2	14d		-	0,28	0,28
3	Cư Một	51	2	4hh		-	2,46	2,46
4	Cư A Mung	90	4	28ad		0,09	-	0,09
5	Cư A Mung	90	4	22k		0,09	-	0,09
6	Cư A Mung	90	4	16h		0,19	-	0,19
7	Cư A Mung	90	4	16i		1,61	-	1,61
8	Cư A Mung	90	4	8g		3,04	-	3,04
9	Cư A Mung	90	4	15f		-	4,44	4,44
10	Cư A Mung	78	13	16		-	1,20	1,20
11	Cư A Mung	78	13	10a		0,67	-	0,67
12	Cư Một	49	2	16		0,96	-	0,96
13	Cư Một	49	2	27c		1,34	-	1,34
14	Cư Một	49	4	59a3		2,54	-	2,54
15	Cư Một	49	4	102a		0,38	-	0,38
16	Cư Một	49	4	102b		1,10	-	1,10
17	Cư A Mung	78	13	25ab		-	0,25	0,25
18	Ea Wy	50	6	15		1,87	-	1,87
19	Ea Wy	55	7	33		1,16	-	1,16
20	Ea Wy	55	10	7		0,91	-	0,91
21	Cư A Mung	91	1	3a		0,73	-	0,73
22	Cư A Mung	91	1	33b		1,51	-	1,51

23	Cư A Mung	78	13	14		-	0,98	0,98
24	Cư A Mung	78	13	17a		-	1,53	1,53
25	Cư A Mung	78	13	17b		-	0,17	0,17
26	Cư A Mung	78	13	26b		-	0,13	0,13
27	Cư A Mung	78	13	13b		-	3,34	3,34
28	Cư A Mung	78	13	16e		-	1,49	1,49
29	Cư Mốt	49	2	27a		1,55	-	1,55
30	Ea Wy	71A	3	17ja		-	4,77	4,77
31	Cư A Mung	78	13	10i		-	3,70	3,70
32	Cư A Mung	71B	4	16e	0,36	-	-	0,36
33	Cư A Mung	71B	4	16f	0,11	-	-	0,11
34	Ea Wy	71A	3	20	0,48	-	-	0,48
35	Ea Wy	61	5	21	0,07	-	-	0,07
36	Ea Wy	55	9	22a	1,05	-	-	1,05
37	Cư Mốt	49	4	87a	0,51	-	-	0,51
38	Cư Mốt	49	4	87e	0,31	-	-	0,31
39	Cư Mốt	62	1	87	0,09	-	-	0,09

**Bản đồ khu vực hành lang ven suối và khu vực có giá trị bảo tồn cao**



## **2. Kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối, rừng tự nhiên và rừng có giá trị bảo tồn cao HCV năm 2022**

### **2.1. Bảo vệ hành lang ven suối và diện tích rừng tự nhiên**

Dự kiến kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối trong năm 2022 sẽ bảo vệ lớp thảm thực bì dọc hành lang theo diện tích, cắm biển báo khu vực hành lang cần bảo vệ (tuyên truyền người dân nhận biết khu vực cần bảo vệ)

Trong năm Công ty tiến hành cắm 02 biển báo khu vực hành lang ven suối.

#### **2.1.1 Mục đích**

- Đảm bảo duy trì và bảo vệ tốt 2,98 ha hành lang ven suối được xây dựng và 25,22 ha rừng tự nhiên có giá trị bảo tồn cao (HCV1) nằm trong vùng được cấp chứng chỉ rừng;

- Nhằm bảo vệ được những diện tích ở khu vực ven suối, khe, hồ, đập...;

- Đảm bảo giữ nước, bảo vệ đất phòng chống xói mòn rửa trôi;

- Đảm bảo cảnh quan trong khu vực;

- Đảm bảo chỗ trú ngụ cho động thực vật, an toàn đa dạng sinh học, bảo tồn động thực vật;

- Đảm bảo quản lý rừng lâu dài bền vững và điều chỉnh các hoạt động quản lý của Công ty khi nhận thấy các hoạt động giám sát các giá trị môi trường đã xác định không đảm bảo duy trì được các giá trị này.

#### **2.1.2. Yêu cầu**

- Bảo vệ được nguồn nước, ven sông, ven suối, phòng chống xói mòn

- Có tác dụng như các đường băng xanh để phòng chống cháy rừng

- Những vị trí có thực bì đảm bảo khoanh nuôi bảo vệ phát triển thành rừng.

Những vị trí hiện tại không có thảm thực bì che phủ cần tiến hành trồng cây bản địa dọc hành lang ven suối nhằm bảo vệ hành lang ven suối tránh xói mòn. Trong quá trình trồng và khai thác cần tuân thủ đảm bảo về quy trình kỹ thuật cũng như an toàn lao động.

## **2.2. Kế hoạch bảo vệ khu vực rừng có giá trị bảo tồn cao**

### **2.2.1. Mục đích**

**Bảo vệ giá trị HCV 1** – Đa dạng loài. Rừng chứa đựng các giá trị đa dạng sinh học như các loài các loài đặc hữu, quý hiếm, bị đe dọa hoặc nguy cấp có ý nghĩa quốc gia, khu vực hoặc toàn cầu có tồn tại trong khu rừng của Công ty. Cụ thể bảo vệ các loài động thực vật nguy cấp, quý hiếm theo Cites, IUCN, Sách đỏ Việt Nam và nghị Định 06. Cụ thể về động vật trong khu vực vẫn còn: Tắc kè (*Gekko gecko*); Kỳ đà vân (*Varanus nebulosus*); Kỳ đà nước (*Varanus salvator*); Rắn hổ chúa (*Ophiophagus Hannah*).... Về thực vật trong khu vực vẫn còn Giáng hương quả to (*Pterocarpus macrocarpus*); Vên vên (*Anisoptera costata* Korth; Sến mù (*Shorea roxburghii*); Cẩm lai (*Dalbergia oliveri gamble ex prain*); Gõ đỏ (*Azelia xylocarpa*).

Trong năm 2022 Công ty tiến hành cắm biển khu vực rừng có giá trị bảo tồn cao mục đích để tuyên truyền và nhận biết khu vực cần bảo vệ nghiêm ngặt. Và dự kiến cắm các biển về loài cây quý hiếm.

Phối hợp Lực lượng Kiểm lâm, Chính quyền địa phương đi tuần tra quản lý bảo vệ 1 lần/ tháng, không khai thác hoặc các tác động khác vào Rừng, ngăn ngừa việc suy

giảm về mức độ, tính toàn vẹn, chất lượng và sự ổn định của các sinh cảnh và nơi có xuất hiện các loài cần bảo vệ.

**Bảo vệ HCV 4** – Dịch vụ hệ sinh thái xung yếu. Dịch vụ hệ sinh thái cơ bản trong các tình huống xung yếu, bao gồm khu vực bảo vệ của vùng đầu nguồn nước và kiểm soát xói mòn đất và những vùng đất dốc dễ bị tổn thương. Cụ thể tại 3 tiểu khu thuộc quy hoạch rừng phòng hộ là tiểu khu 56, 62, 70. Tổng diện tích rừng tự nhiên phòng hộ là 902,52 ha; rừng trồng phòng hộ là: 469,12 ha đóng vai trò rất quan trọng việc bảo vệ môi trường sống tại khu vực và các cộng đồng xung quanh.

HCV	TK	Thực trạng	Mối đe dọa	Mục tiêu quản lý	Giải pháp chính
<b>HCV 1</b>	49, 50, 51, 55, 56, 57, 61, 62, 71A, 71B, 78, 90, 91, 96, 102	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Diện tích 4.227,69 là rừng tự nhiên</li> <li>- Rừng được coi là có một số loài động thực vật quý hiếm tại Việt nam</li> <li>- Có một số loài được liệt kê trong danh sách các loài bị đe dọa, nguy cấp của Việt Nam.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khai thác trái phép các loài cây gỗ có giá trị kinh tế làm suy giảm đa dạng sinh học, gây mất cân bằng sinh thái;</li> <li>- Săn bắt động vật hoang dã làm hủy diệt một số loài động vật.</li> <li>- Lừa rừng từ các hoạt động kinh doanh, khai thác rừng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì độ che phủ của rừng tự nhiên ở mức tốt nhất có thể.</li> <li>- Bảo vệ các loài động vật hoang dã quý hiếm và sinh cảnh của chúng.</li> <li>- Bảo tồn và nâng cao tính ĐDSH; tăng cường công tác quản lý và phát triển các loài động, thực vật quý hiếm bị suy giảm.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng kế hoạch đồng quản lý, các hoạt động tuần tra bảo vệ rừng, bảo vệ động vật hoang dã.</li> <li>- Phối hợp với chính quyền và người dân địa phương triển khai tuyên truyền giáo dục bảo vệ rừng, bảo vệ động vật hoang dã tại các thôn bản.</li> <li>- Thực hiện nghiêm các quy định về cấm các hình thức săn bắn, khai thác các loài động, thực vật hoang dã.</li> <li>- Tiến hành khoanh một số vùng đại diện có tồn tại các loài thực quý hiếm để bảo tồn.</li> <li>- Thực hiện hoạt động giám sát các loài động thực vật quý hiếm.</li> </ul>

<p><b>HCV 4</b></p>	<p><b>56, 62, 70</b></p>	<p>- Toàn bộ diện tích: 902,52 ha là rừng phòng hộ</p>	<p>- Khai thác trái phép các loài cây gỗ có giá trị kinh tế dẫn đến làm giảm chức năng phòng hộ của rừng.</p> <p>- Săn bắt động vật hoang dã làm hủy diệt một số loài động vật. Nhiều loài có phân bố lịch sử trong khu vực đến nay đã không còn tìm thấy nữa. Sự mất đi một số loài và suy giảm nghiêm trọng quần thể các loài động vật;</p> <p>- Khai thác lâm sản ngoài gỗ không kiểm soát làm mất tính ổn định của kết cấu rừng.</p> <p>- Lừa rừng đe dọa tính liên tục của rừng.</p>	<p>- Giữ ổn định kết cấu rừng;</p> <p>- Duy trì ổn định và phát triển tốt hiện trạng các tiểu khu rừng phòng hộ trong khu vực.</p> <p>- Bảo vệ các lưu vực nước, vùng đệm dọc sông, suối trên diện tích khu vực rừng trồng</p>	<p>- Xây dựng kế hoạch quản lý rừng tự nhiên lâu dài, ổn định.</p> <p>- Tăng cường nhận thức của đồng bào sống gần với khu vực quản lý về môi trường, nhằm khuyến khích cộng đồng địa phương không thực hiện săn bắn cũng như khai thác sử dụng và buôn bán các loài thực vật quý hiếm.</p> <p>- Khai thác rừng trồng cần không chế diện tích khai thác trắng một lần không quá 50 ha nhằm bảo vệ, chống xói mòn đất.</p> <p>- Lập các biển báo phòng cháy chữa cháy rừng.</p>
-------------------------	----------------------------------	--	---	--	--

### **3. Nội dung kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối và diện tích rừng tự nhiên và khu vực rừng có giá trị bảo tồn cao**

#### **3.1. Tuyên truyền, giáo dục**

Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối tới toàn thể cán bộ, công nhân viên của công ty.

Tuyên truyền rộng rãi về chức năng của khe suối và đa dạng sinh học và vai trò của hành lang bảo vệ tới toàn thể nhân dân trong vùng, các cấp chính quyền địa phương với mục tiêu mọi người dân đều nâng cao ý thức bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước mà chính họ là người sử dụng; từ đó hộ dân tự nguyện tham gia bảo vệ, không tự ý chặt phá cây trong hành lang bảo vệ sống, khe, rạch và đa dạng sinh học.

Tuyên truyền cho toàn bộ cán bộ về các giá trị HCV tồn tại và hình thức giám sát, quản lý.

- Tập huấn cho toàn bộ cán bộ công ty về việc xác định khu vực xói mòn trong lô trồng rừng, xói mòn dọc hành lang ven suối và xói mòn đường vận xuất, vận chuyển

### **3. 2. Xây dựng các văn bản bảo vệ hành lang, ven suối, khu vực rừng có giá trị bảo tồn cao**

- Thực hiện tốt Nghị định 43/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Bộ TNMT về Quy định lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước;

- Thực hiện tốt Thông tư 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 về việc quy định quản lý rừng bền vững quy định:

- + Sông, suối cấp 1 (bề rộng trên 20m): hành lang bảo vệ mỗi bên 30m;
- + Sông, suối cấp 2 (bề rộng từ 10 ÷ 20m): hành lang bảo vệ mỗi bên 20m;
- + Sông, suối cấp 3 (bề rộng từ 5 ÷ 10m): hành lang bảo vệ mỗi bên 10m;
- + Khoảng cách đến hồ chứa nước: 100m.
- + Khe cạn, rãnh nước: hành lang bảo vệ mỗi bên 3-5m

- Trong nội bộ Công ty: Xây dựng các quy định nội bộ về quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, bảo vệ đa dạng sinh học thể hiện cụ thể trong quy chế quản lý sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng, quản lý bền vững và khai thác; Công ty sẽ ban hành các chiến lược hoặc các hoạt động ngăn chặn thiệt hại rủi ro cho các giá trị HCV có thể có trong tương lai khi còn thiếu các thông tin khoa học hoặc chưa rõ ràng, hay còn chưa chắc chắn về mức độ nhạy cảm và tổn thương của các giá trị này.

- Giao cho các phân trường theo dõi, quản lý và bảo vệ diện tích hành lang ven suối và diện tích khoanh nuôi bảo vệ, diện tích rừng có giá trị bảo tồn cao (HCV)

### **3.3. Phối hợp với địa phương:**

- Phối hợp với chính quyền địa phương các xã trong địa bàn triển khai các hoạt động quản lý bảo vệ rừng, bảo vệ hành lang ven suối, bảo vệ rừng có giá trị bảo tồn cao; thường xuyên tiến hành tuần tra các khu vực dễ bị xâm hại, xử lý nghiêm minh các trường hợp cố tình vi phạm;

- Công ty sẽ tiến hành thực hiện bảo vệ các diện tích hành lang ven suối. Đặc biệt chú trọng đến các diện tích vùng ven suối có khả năng dễ bị tác động, ảnh hưởng. Tiến hành kế hoạch bảo vệ từ hàng năm. Trong quá trình thực hiện kế hoạch bảo vệ vẫn duy trì công tác giám sát thường xuyên trên toàn bộ diện Công ty;

- Công ty giữ thực hiện duy trì, bảo vệ hiện trạng các khu vực hành lang ven suối như giữ lớp thảm thực bì, cây bụi, cây bản địa dọc hành lang ven suối;

### **3.4. Giám sát**

- Giám sát chặt chẽ việc chăn thả gia súc, rác thải quanh khu vực hành lang, khu vực rừng tự nhiên bảo vệ, khu vực có khả năng xói mòn;

- Giám sát chặt chẽ hiện trạng về các giá trị HCV thông qua mẫu biểu giám sát và giao nhiệm vụ giám sát xuống đến cấp Phân trường thực hiện.

### **3.5. Khắc phục**

- Trường hợp Khi có sự vi phạm về hành lang ven suối Công ty cần tiến hành phục hồi lại hiện trạng hành lang ven suối đã được xác định trước đó bằng cách trồng các loài cây bản địa với mật độ cao đảm bảo chống xói mòn.

- Khi phát hiện các biện pháp bảo vệ chưa được thực hiện và gây ra suy thoái, ô nhiễm nước Công ty cần tiến hành ngay các biện pháp ngăn ngừa và giảm thiểu như trồng cây khu vực dốc có mật độ cao, không dung phân hóa học và không mở đường vào những khu vực này.

- Các hoạt động quản lý của Công ty gây tổn hại đến đa dạng sinh học đến các loài quý hiếm phải chấm dứt ngay lập tức và có các hoạt động tuần tra bảo vệ được thực hiện để khôi phục và bảo vệ các giá trị bảo tồn cao

## **II. Xói mòn**

### **1. Xói mòn**

Thông qua mẫu biểu giám sát công ty không ghi nhận diện tích bị xói mòn của năm 2022.

### **2. Các định nghĩa**

Định nghĩa xói mòn đất: Là quá trình làm mất lớp đất trên bề mặt và phá hủy các tầng đất bên dưới do tác dụng của nước mưa hoặc gió. Đối với sản xuất nông lâm nghiệp thì nước và gió là hai quá trình quan trọng nhất gây ra xói mòn và các tác nhân này có mức độ ảnh hưởng tăng giảm khác nhau theo các hoạt động của con người đối với đất đai.

Định nghĩa sạt lở: là hiện tượng đất bị sạt, trượt, lở do tác động của mưa, lũ hoặc dòng chảy.

### **3. Các kiểu xói mòn, sạt lở**

- + Xói mòn do nước gây ra do tác động của nước chảy tràn trên bề mặt (nước mưa)
- + Tác động gồm các tác động và đập phá vỡ, làm tách rời các hạt đất và sau đó vận chuyển các hạt đất bị phá hủy theo các dòng chảy tràn trên bề mặt đất
- + Dòng chảy của nước có thể tạo ra rãnh xói

### **4. Nguyên nhân xói mòn, sạt lở**

Mưa: là một trong những yếu tố ảnh hưởng lớn và trực tiếp đến xói mòn đất, sạt lở. Giọt mưa công phá đất trực tiếp gây ra xói mòn, giọt mưa càng lớn sức công phá càng mạnh.

Địa hình: độ dốc càng lớn thì độ xói mòn càng mạnh và lở càng nhanh. Cường độ xói mòn còn phụ thuộc vào chiều dài dốc, dốc càng dài khối lượng nước chảy, tốc độ dòng chảy, lực quán tính càng tăng, xói mòn càng mạnh.

Do các hoạt động sản xuất và quản lý của con người. Khai thác rừng không hợp lý

Trên đây là kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối và khu vực rừng có giá trị bảo tồn cao của công ty./.

**Nơi nhận:**

- Các phòng nghiệp vụ;
- Các phân trường;
- Lưu VT, HC.

**GIÁM ĐỐC**



*Phạm Lân Việt*